

# TÓM TẮT ĐỀ CƯƠNG HỌC PHẦN CN02302 HÓA SINH ĐỘNG VẬT (ANIMAL BIOCHEMISTRY)

## 1. Thông tin về học phần (HP)

Tên HP: Hóa sinh động vật (CN02302)

Số tín chỉ: 2 (Lý thuyết: 1,5 – Thực hành: 0,5 – Tự học: 6,0)

Ngành đào tạo: Chăn nuôi (Chuyên ngành 1: Chăn nuôi – Thú y, Chuyên ngành 2: Dinh dưỡng và công nghệ thức ăn chăn nuôi)

## 2. Kết quả học tập mong đợi (KQHTMĐ)

Ký hiệu	KQHTMĐ của học phần Hoàn thành học phần này, sinh viên thực hiện được	CDR của CTĐT
Kiến thức		
K1	Vận dụng các kiến thức hóa sinh động vật để giải thích các quá trình trao đổi chất và bệnh lý của vật nuôi;	<b>CDR 1: Áp dụng</b> các kiến thức khoa học tự nhiên, xã hội và sự hiểu biết về các vấn đề đương đại vào lĩnh vực Chăn nuôi
K2	Đánh giá ảnh hưởng của các chỉ số sinh hóa đến nhu cầu dinh dưỡng của vật nuôi	<b>CDR 2: Phân tích</b> các yếu tố tác động đến sản xuất giống, dinh dưỡng và chăm sóc sức khỏe vật nuôi
Kỹ năng		
K3	Vận dụng kiến thức hóa sinh động vật để xác định vai trò, vị trí và thành phần cấu tạo của các hợp chất trong cơ thể vật nuôi	<b>CDR 5: Vận dụng</b> tư duy sáng tạo, tư duy phân biện và kỹ năng giải quyết vấn đề trong nghiên cứu khoa học, thực tiễn nghề nghiệp một cách hiệu quả
K4	Áp dụng kiến thức đã học trong thảo luận nhóm để giải thích ảnh hưởng của các chỉ số sinh hóa đến nhu cầu dinh dưỡng của vật nuôi	<b>CDR 6: Phối hợp</b> làm việc nhóm trong hoạt động chuyên môn đạt mục tiêu đề ra ở vị trí là thành viên hay nhà quản lý
Năng lực tự chủ và trách nhiệm		
K5	Tuân thủ các nội quy, quy định về an toàn trong quá trình làm việc tại phòng thí nghiệm và chuẩn mực đạo đức trong quá trình sản xuất, chăn nuôi	<b>CDR 12: Tuân thủ</b> pháp luật, quy định nội bộ và chuẩn mực đạo đức nghề nghiệp

## 3. Nội dung học phần

Chương 1: Trao đổi Carbohydrate

Chương 2: Trao đổi Lipid

Chương 3: Trao đổi Protein

Chương 4: Mối liên quan giữa các quá trình chuyển hóa

Chương 5: Hormon

Chương 6: Màng và sự vận chuyển các chất qua màng

Chương 7: Hóa sinh miễn dịch

#### **4. Phương pháp học tập**

- Sinh viên tự đọc giáo trình, tài liệu tham khảo,
- Tham gia thảo luận, trao đổi trên lớp
- Tìm tài liệu, thảo luận
- Thực hành
- E-learning: Tìm và tra cứu tài liệu; làm bài tập

#### **5. Phương pháp đánh giá**

- Thang điểm: 10
- Điểm trung bình của HP: là tổng điểm của các rubric nhân với trọng số tương ứng của từng rubric
  - + Tham dự lớp: 10%
  - + Kiểm tra giữa kỳ: 30%
  - + Điểm thi cuối kì: 60%

#### **6. Nhiệm vụ của sinh viên**

- Chuyên cần: SV tham dự ít nhất 75% số tiết lý thuyết của học phần và tham gia các hoạt động trên lớp (thảo luận trên lớp và trên e-learning, MS teams..).
- Thực hành: Sinh viên phải tham dự tất cả các nội dung thực hành và được đánh giá đạt yêu cầu
- Hoàn thành bài kiểm tra giữa kỳ và bài thi cuối kỳ.

#### **7. Giảng viên phụ trách**

**Họ và tên: Đặng Thái Hải**

Học hàm, học vị: PGS. TS.

Địa chỉ cơ quan: Học viện Nông nghiệp Việt Nam Điện thoại liên hệ: 0912795176

Email: dthai@vnua.edu.vn

Trang web: <http://www.vnua.edu.vn/vie/>

**Họ và tên: Ngô Thị Thùy**

Học hàm, học vị: TS.

Địa chỉ cơ quan: Học viện Nông nghiệp Việt Nam Điện thoại liên hệ:

Email: thuyngoviet@gmail.com

Trang web: <http://www.vnua.edu.vn/vie/>

**Họ và tên: Bùi Huy Doanh**

Học hàm, học vị: TS.

Địa chỉ cơ quan: Học viện Nông nghiệp Việt Nam Điện thoại liên hệ: 0984803818

Email: bhdoanh@vnua.edu.vn

Trang web: <http://www.vnua.edu.vn/vie/>

**Họ và tên: Đinh Thị Yên**

Học hàm, học vị: ThS.

Địa chỉ cơ quan: Học viện Nông nghiệp Việt Nam Điện thoại liên hệ: 0942015296

Email: [dinhuyen139@gmail.com](mailto:dinhuyen139@gmail.com) Trang web: <http://www.vnua.edu.vn/vie/>

Cách liên lạc với giảng viên: Email, điện thoại và elearning